

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÒA PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXXH

Hòa Phú, ngày tháng 5 năm 2026

Về việc triển khai xét thăng hạng
chức danh nghề nghiệp đối với
viên chức ngành giáo dục

Kính gửi:

- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập.

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15 và khoản 1 Điều 25 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định về điều khoản chuyển tiếp đối với công tác xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp nhà giáo;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01, 02, 03/2021/TT-BGDĐT, ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và các trường phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2023 của Bộ GDĐT tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01, 02, 03, 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV;

Căn cứ Thông tư số 07/2022/TT-BNV, ngày 31/08/2022 của Bộ Nội vụ quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, thi hoặc xét thăng hạng, bổ nhiệm và xếp lương viên chức chuyên ngành lưu trữ; Công văn số 64/BNV-CCVC, ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL, ngày 01/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện;

Căn cứ Thông tư số 66/2024/TT-BTC, ngày 06/9/2024 của Bộ Tài chính quy định chức danh, mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành kế toán và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên lên kế toán viên chính trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT, ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT Quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học;

Căn cứ Thông tư số 28/2026/TT-BGDĐT, ngày 09/4/2026 của Bộ GDĐT về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 30/2026/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2026 về quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Căn cứ Thông tư số 31/2026/TT-BGDĐT, ngày 14/4/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định mã số, bổ nhiệm chức danh và xếp lương đối với nhà giáo trong cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 02/2026/QĐ-CTUBND ngày 12/03/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 20/2026/QĐ-UBND ngày 12/03/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Quy định phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk;

Thực hiện Công văn số 1246/SGDĐT-TCCB ngày 07/05/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) đối với viên chức giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã; Công văn số 1358/GDĐT-TCCB ngày 16/5/2026 về khẩn trương xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp xã.

Căn cứ Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 06/5/2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Buôn Ma Thuột.

Để đảm bảo quyền lợi và thực hiện đúng quy định về thăng hạng chức danh nghề nghiệp (CDNN) cho viên chức, UBND xã Hòa Phú yêu cầu Hiệu trưởng các trường học công lập trên địa bàn triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Triển khai, phổ biến, hướng dẫn các quy định có liên quan về việc xét thăng hạng CDNN đối với viên chức là giáo viên, nhân viên của đơn vị. Thực hiện rà soát, tổng hợp số lượng về cơ cấu viên chức theo CDNN hiện có và đề nghị chỉ tiêu thăng hạng CDNN (theo Phụ lục I đính kèm), đồng thời lập danh sách viên chức giáo viên, nhân viên đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo Phụ lục II đính kèm).

2. Điều kiện, tiêu chuẩn, nguyên tắc và cơ cấu xét thăng hạng

2.1. Đối tượng

Viên chức đang công tác tại các trường Mầm non, Tiểu học, THCS công lập đã được tuyển dụng, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, đã xếp ngạch/hạng vào vị trí việc làm phù hợp.

2.2. Về điều kiện, tiêu chuẩn

Viên chức được đăng ký dự xét thăng hạng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Về xếp loại chất lượng: Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự xét; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật.
- Về năng lực chuyên môn: Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận CDNN ở hạng cao hơn liền kề trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp.
- Về trình độ đào tạo: Đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng (bao gồm cả chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp).

2.2. Nguyên tắc

Việc xét thăng hạng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn CDNN và phù hợp với cơ cấu viên chức theo hạng CDNN của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Tỷ lệ cơ cấu hạng CDNN thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 64/BNV-CCVC (đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhóm 4: Hạng I tối đa 10%, Hạng II tối đa 50%, Hạng III và tương đương trở xuống tối đa 40%).

Trường hợp chưa đủ số lượng theo tỷ lệ ở mỗi hạng CDNN viên chức thì số còn thiếu được cộng vào hạng thấp hơn liền kề và có thể lớn hơn tỷ lệ theo quy định. Trường hợp số lượng thực tế hiện có vượt tỷ lệ nêu trên thì tạm thời không tổ chức thi, xét nâng ngạch hoặc xét thăng hạng lên hạng chức danh nghề nghiệp đã vượt quá tỷ lệ (Theo Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức).

2.3. Về viên chức trường học

2.3.1. Viên chức giáo viên

- Giáo viên mầm non hạng III (mã số V.07.02.26) dự xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non hạng II (mã số V.07.02.25): Theo Điều 3 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT; hạng II (mã số V.07.02.25) dự xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non hạng I (mã số V.07.02.24): Theo Điều 4 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT;

- Giáo viên tiểu học hạng III (mã số V.07.03.29) dự xét thăng hạng CDNN giáo viên tiểu học hạng II (mã số V.07.03.28): Theo Điều 5 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT; hạng II (mã số V.07.03.28) dự xét thăng hạng CDNN giáo viên tiểu học hạng I (mã số V.07.03.27): Theo Điều 6 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT;

- Giáo viên trung học cơ sở hạng III (mã số V.07.04.32) dự xét thăng hạng

CDNN giáo viên trung học cơ sở hạng II (mã số V.07.04.31): Theo Điều 7 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT; hạng II (mã số V.07.04.31) dự xét thăng hạng CDNN giáo viên trung học cơ sở hạng I (mã số V.07.04.30): Theo Điều 8 Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT.

2.3.2. Viên chức nhân viên

- Văn thư viên trung cấp dự xét thăng hạng CDNN Văn thư viên;
- Thư viện viên hạng IV (mã số V.10.02.07) dự xét thăng hạng CDNN thư viện viên hạng III (mã số V.10.02.06): Theo Điều 6 Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL;
- Kế toán viên trung cấp (hạng IV - mã số V.06.032) dự xét thăng hạng CDNN kế toán viên (hạng III - mã số V.06.031): Theo Điều 5 Thông tư số 66/2024/TT-BTC.
- Nhân viên y tế Hạng I (V.08.05.31), Hạng II (V.08.05.11), Hạng III (V.08.05.12), Hạng IV (V.08.05.13): Theo Điều 2 Thông tư số 02/2025/TT-BYT.

3. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng

Thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 và khoản 18 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, gồm:

3.1. Hồ sơ cá nhân

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức (mẫu HS02) theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của đơn vị sử dụng viên chức;

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ bồi dưỡng chuẩn nghề nghiệp (hay theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp). *(Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ. Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ);*

(4) Bản sao các Quyết định liên quan của cá nhân *(có chứng thực)*, gồm: Quyết định tuyển dụng viên chức, quyết định hết thời gian tập sự và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp lần đầu, các quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp khác và quyết định nâng lương trong toàn bộ quá trình công tác;

(5) Thành tích trong hoạt động nghề nghiệp: Bằng khen, Giấy khen, Chiến sĩ thi đua các cấp... *(Photo công chứng)*.

(Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN của mỗi viên chức được bỏ vào 01 bì riêng, bên trong xếp đúng thứ tự theo danh mục ghi ngoài bì, gồm 05 loại nêu trên).

3.2. Hồ sơ của đơn vị

(1) Tờ trình đề nghị của đơn vị kèm theo danh sách viên chức được cử dự xét thăng hạng CDNN (Phụ lục 1 và 2);

(2) Biên bản họp xét của đơn vị;

(3) Danh sách về kết quả xếp loại chất lượng viên chức trong 03 năm công tác liên kế năm dự xét thăng hạng CDNN (năm học 2023-2024; 2024-2025; 2025-2026).

Đối với viên chức xét thăng hạng I, gửi kết quả xếp loại chất lượng viên chức trong 05 năm công tác liên kế năm dự xét thăng hạng CDNN.

Hiệu trưởng các trường chịu trách nhiệm trước pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử tham dự xét thăng hạng và lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng của viên chức theo quy định của pháp luật.

4. Thời hạn gửi báo cáo và hồ sơ

Gửi báo cáo theo Phụ lục I, Phụ lục II và Phụ lục III (file có đóng dấu và file mềm) gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, hạn trước ngày 24/5/2026. Riêng hồ sơ của đơn vị và cá nhân đề nghị gửi trước **ngày 29/5/2026**.

Nhận được Công văn này, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VH-XH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Xuân Hiếu